

**ĐỀ THI HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 8****MÔN: SINH HỌC – LỚP 11****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh 11.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 11.

**Câu 1.** Tirôxin có tác dụng kích thích

- A. Sự sinh trưởng và phát triển các đặc điểm sinh dục phụ ở con cái
- B. Sự sinh trưởng và phát triển các đặc điểm sinh dục phụ ở con đực
- C. Chuyển hóa ở tế bào, kích thích quá trình sinh trưởng và phát triển bình thường của cơ thể
- D. Quá trình sinh tổng hợp protein, do đó kích quá trình phân bào và tăng kích thước tế bào, vì vậy làm tăng cường sự sinh trưởng của cơ thể

**Câu 2.** Điều nào sau đây nói về hướng tiến hóa về sinh sản của động vật?

- A. Từ sinh sản vô tính đến sinh sản hữu tính, từ thụ tinh ngoài đến thụ tinh trong, từ đẻ trứng đến đẻ con
- B. Từ sinh sản vô tính đến sinh sản hữu tính, từ thụ tinh trong đến thụ tinh ngoài, từ đẻ trứng đến đẻ con
- C. Từ sinh sản vô tính đến sinh sản hữu tính, thụ tinh trong đến thụ tinh ngoài, từ đẻ con đến đẻ trứng
- D. Từ sinh sản hữu tính đến sinh sản vô tính, từ thụ tinh ngoài đến thụ tinh trong, từ đẻ trứng đến đẻ con

**Câu 3.** Cho các thông tin sau:

- (1) Các tế bào của phôi phân hóa tạo thành các cơ quan của sâu bướm
- (2) Hợp tử phân chia nhiều lần để tạo phôi
- (3) Ấu trùng trải qua nhiều lần lột xác trở thành con trưởng thành
- (4) Ấu trùng có hình thái, cấu tạo và sinh lý rất khác với con trưởng thành

(5) Sự khác biệt về hình thái và cấu tạo của ấu trùng giữa các lần lột xác là rất nhỏ

(6) Các tế bào của phôi phân hóa tạo thành các cơ quan của ấu trùng

Thông tin đúng về biến thái hoàn toàn và biến thái không hoàn toàn là

**A.** Biến thái hoàn toàn: (2), (4), (5) ; Biến thái không hoàn toàn: (1), (3), (4), (6)

**B.** Biến thái hoàn toàn: (1), (5), (6) ; Biến thái không hoàn toàn: (1), (2), (3), (5)

**C.** Biến thái hoàn toàn: (1), (3), (4) ; Biến thái không hoàn toàn: (1), (2), (5), (6)

**D.** Biến thái hoàn toàn: (1), (2), (4) ; Biến thái không hoàn toàn: (2), (3), (5), (6)

**Câu 4.** Xét các ngành thực vật sau:

1) Hạt trần

2) Rêu

3) Quyết

4) Hạt kín

Sinh sản bằng bao tử có ở

**A.** (1) và (4)

**B.** (1) và (2)

**C.** (3) và (4)

**D.** (2) và (3)

**Câu 5.** Sự phối hợp của những loại hoocmôn làm cho niêm mạc dạ con dày và phồng lên, tích đầy máu trong mạch chuẩn bị cho sự làm tổ của phôi trong dạ con là hoocmôn

**A.** thể vàng và progesteron

**B.** Progesteron và oestrogen

**C.** tạo thể vàng và oestrogen

**D.** kích thích nang trứng, progesteron

**Câu 6.** Sinh sản hữu tính ở động vật là sự kết hợp

**A.** Của nhiều giao tử đực với một giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới

**B.** Có chọn lọc của giao tử cái với nhiều giao tử đực và một tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới

**C.** Ngẫu nhiên của giao tử đực và giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới

**D.** Có chọn lọc của hai giao tử đực và một giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới

**Câu 7.** Nếu tuyến yên sản sinh ra quá ít hoặc quá nhiều hoocmôn sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả

**A.** Các đặc điểm sinh dục phụ nữ kém phát triển

**B.** Chậm lớn hoặc ngừng lớn, trí tuệ kém

**C.** Các đặc điểm sinh dục nam kém phát triển

**D.** Người bé nhỏ hoặc không lồ

**Câu 8.** Xét các phát biểu sau:



**D.** Sinh ra một hay nhiều cá thể giống hoặc khác mình, không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng

**Câu 13.** Sinh trưởng và phát triển của động vật qua biến thái không hoàn toàn là trường hợp ấu trùng phát triển

**A.** chưa hoàn thiện, qua nhiều lần lột xác ấu trùng biến thành con trưởng thành

**B.** chưa hoàn thiện, qua nhiều lần biến đổi ấu trùng biến thành con trưởng thành

**C.** hoàn thiện, qua nhiều lần biến đổi ấu trùng biến thành con trưởng thành

**D.** chưa hoàn thiện, qua một lần lột xác ấu trùng biến thành con trưởng thành

**Câu 14.** Ở thực vật có hoa, quá trình hình thành túi phôi trải qua

**A.** 1 lần giảm phân, 3 lần nguyên phân

**B.** 1 lần giảm phân, 4 lần nguyên phân

**C.** 1 lần giảm phân, 1 lần nguyên phân

**D.** 1 lần giảm phân, 2 lần nguyên phân

**Câu 15.** Tự thụ phấn là sự

**A.** Thụ phấn của hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác cùng loài

**B.** Kết hợp của tinh tử của cây này với trứng của cây khác

**C.** Thụ phấn của hạt phấn của cây này với cây khác loài

**D.** Thụ phấn của hạt phấn với nhụy của cùng một hoa hay khác hoa cùng một cây

**Câu 16.** Để nhân giống cây ăn quả lâu năm người ta thường chiết cành vì

**A.** Cây con dễ trồng và ít công chăm sóc

**B.** Phương pháp này giúp tránh được sâu bệnh gây hại

**C.** Phương pháp này giúp nhân giống nhanh và nhiều

**D.** Phương pháp này giúp rút ngắn thời gian sinh trưởng của cây, sớm thu hoạch và biết trước đặc tính của quả

**Câu 17.** Xét các đặc điểm sau:

(1) Cá thể sống độc lập, đơn lẻ vẫn có thể tạo ra con cháu. Vì vậy, có lợi trong trường hợp mật độ quần thể thấp

(2) Tạo ra các cá thể thích nghi tốt với môi trường sống ổn định, ít biến động, nhờ vậy quần thể phát triển nhanh

(3) Tạo ra các cá thể mới giống nhau và giống cá thể mẹ về các đặc điểm di truyền

(4) Tạo ra số lượng con cháu giống nhau trong một thời gian ngắn

(5) Cho phép tăng hiệu suất sinh sản vì không phải tiêu tốn năng lượng cho việc tạo giao tử và thụ tinh

(6) Tạo ra thế hệ con cháu giống nhau về mặt di truyền nên có lợi thế khi điều kiện sống thay đổi

Sinh sản vô tính có những đặc điểm nào?

A. (3) và (5)

B. (1) và (2)

C. (1), (2), (3), (4) và (5)

D. (1), (2), (3), (4) và (6)

**Câu 18.** Hình thức sinh sản vô tính đơn giản nhất ở động vật là

A. Trinh sinh

B. Nảy chồi

C. Phân mảnh

D. Phân đôi

**Câu 19.** Juvenin gây

A. Ức chế sự lột xác của sâu bướm, kích thích sâu biến thành nhộng và bướm

B. Ức chế sự lột xác của sâu bướm, kìm hãm sâu biến thành nhộng và bướm

C. Lột xác của sâu bướm, kích thích sâu biến thành nhộng và bướm

D. Ức chế sâu biến thành nhộng và bướm

**Câu 20.** Cho các phát biểu sau:

(1) Giun dẹp sinh sản bằng hình thức phân đôi và phân mảnh

(2) Thủy tức sinh sản bằng hình thức nảy chồi và phân mảnh

(3) Bọt biển sinh sản bằng hình thức nảy chồi và phân mảnh

(4) Trùng biến hình sinh sản bằng phân đôi

(5) Kiến sinh sản bằng phân đôi và trinh sinh

(6) Ong sinh sản bằng hình thức sinh dưỡng

Xác định câu đúng (Đ)/sai (S) trong các phát biểu trên là:

A. 1Đ, 2S, 3S, 4Đ, 5Đ, 6Đ

B. 1S, 2S, 3Đ, 4Đ, 5S, 6Đ

C. 1Đ, 2S, 3Đ, 4Đ, 5S, 6S

D. 1Đ, 2Đ, 3Đ, 4S, 5S, 6Đ

**Câu 21.** Sinh sản hữu tính tiến hóa hơn sinh sản vô tính là vì thế hệ sau có sự

A. Đồng nhất về mặt di truyền tạo ra khả năng thích nghi đồng loạt trước sự thay đổi của điều kiện môi trường

B. Tổ hợp vật chất di truyền có nguồn gốc khác nhau tạo ra sự đa dạng về mặt di truyền, làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp và có khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường

**C.** Tổ hợp vật chất di truyền có nguồn gốc khác nhau tạo ra sự đa dạng về mặt di truyền, làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp có hại và tăng cường khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường

**D.** Tổ hợp vật chất di truyền có nguồn gốc khác nhau tạo ra sự đa dạng về mặt di truyền, làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp có lợi thích nghi với sự thay đổi của môi trường

**Câu 22.** Hậu quả đối với trẻ em khi thiếu tirôxin là

**A.** Người nhỏ bé hoặc không lồ

**B.** Người nhỏ bé, ở bé gái đặc điểm sinh dục phụ nữ kém phát triển

**C.** Chậm lớn hoặc ngừng lớn, trí tuệ kém

**D.** Người nhỏ bé, ở bé trai đặc điểm sinh dục phụ nam kém phát triển

**Câu 23.** Xét các yếu tố sau:

(1) Căng thẳng thần kinh (stress)

(2) Thiếu ăn, suy dinh dưỡng

(3) Chế độ ăn không hợp lý gây rối loạn trao đổi chất của cơ thể

(4) Sợ hãi, lo âu

(5) Buồn phiền kéo dài và nghiện thuốc lá, nghiện rượu, nghiện ma túy

(6) Nhiệt độ môi trường tăng giảm đột ngột

Những yếu tố gây rối loạn quá trình sinh trứng và làm giảm khả năng sinh tinh trùng là

**A.** (1), (2), (3), (4) và (5)

**B.** (2), (4) và (5)

**C.** (3), (4) và (5)

**D.** (1), (2), (5) và (6)

**Câu 24.** Ở động vật đẻ trứng, sự sinh trưởng và phát triển của giai đoạn phôi theo trật tự

**A.** Hợp tử → mô và các cơ quan → phôi

**B.** Phôi → mô và các cơ quan → hợp tử

**C.** Phôi → hợp tử → mô và các cơ quan

**D.** Hợp tử → phôi → mô và các cơ quan

**Câu 25.** Thụ tinh trong tiến hóa hơn thụ tinh ngoài là vì

**A.** Không chịu ảnh hưởng của các tác nhân môi trường

**B.** Không nhất thiết phải cần môi trường nước

**C.** Hạn chế tiêu tốn năng lượng

**D.** Cho hiệu suất thụ tinh cao

**Câu 26.** Nhân tố quan trọng quyết định sự sinh trưởng và phát triển của động vật là

A. Thức ăn

B. Hoocmôn

C. Nhiệt độ và ánh sáng

D. Yếu tố di truyền

**Câu 27.** Trong cơ chế điều hòa sinh trứng, LH kích thích

A. Nang trứng chín và rụng trứng, hình thành và duy trì hoạt động của thể vàng

B. Tuyến yên tiết ra hoocmôn

C. Phát triển nang trứng

D. Dạ con phát triển chuẩn bị cho hợp tử làm tổ

**Câu 28.** Cho các yếu tố sau:

(1) Hệ thần kinh

(2) Các nhân tố bên trong cơ thể

(3) Các nhân tố bên ngoài cơ thể

(4) Hệ nội tiết

(5) Hệ đệm

Những yếu tố đóng vai trò quan trọng nhất trong quá trình điều hòa sinh tinh và sinh trứng là:

A. (1) và (4)

B. (4)

C. (1) và (2)

D. (1)

**Câu 29.** Cho các loại hoocmôn sau:

(1) Testosterone

(3) Ecdixon

(5) GH

Loại hoocmôn chủ yếu ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của côn trùng là

A. (3), (4), (5) và (6)

B. (3)

C. (3) và (4)

D. (1), (2) và (4)

**Câu 30.** Hoocmôn sinh trưởng có vai trò

A. Kích thích sự sinh trưởng và phát triển các đặc điểm sinh dục phụ ở con cái

B. Kích thích chuyển hóa ở tế bào và sinh trưởng, phát triển bình thường của cơ thể

C. Tăng cường quá trình sinh tổng hợp protein, do đó kích thích quá trình phân bào và tăng kích thước tế bào, vì vậy làm tăng cường sự sinh trưởng của cơ thể

D. Kích thích sự sinh trưởng và phát triển các đặc điểm sinh dục phụ ở con đực

**Câu 31.** Xét các đặc điểm sau:

- (1) Tạo ra được nhiều biến dị tổ hợp làm nguyên liệu cho quá trình tiến hóa và chọn giống
- (2) Duy trì ổn định những tính trạng tốt về mặt di truyền
- (3) Có khả năng thích nghi với những điều kiện môi trường biến đổi
- (4) Là hình thức sinh sản phổ biến
- (5) Thích nghi tốt với môi trường sống ổn định

Những đặc điểm không phải là ưu thế của sinh sản hữu tính so với sinh sản vô tính ở động vật là

- A.** (2) và (3)                      **B.** (1) và (5)                      **C.** (2) và (5)                      **D.** (4) và (5)

**Câu 32.** Sinh trưởng của cơ thể động vật là quá trình tăng kích thước của

- A.** Cơ thể do tăng kích thước và số lượng tế bào
- B.** Các hệ cơ quan trong cơ thể
- C.** Các mô trong cơ thể
- D.** Các cơ quan trong cơ thể

----- Hết -----



**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM**

1. C	2. A	3. D	4. D	5. B	6. C	7. D	8. A
9. C	10. C	11. D	12. B	13. A	14. A	15. D	16. D
17. C	18. D	19. D	20. C	21. B	22. C	23. A	24. D
25. D	26. D	27. A	28. B	29. C	30. C	31. C	32. A

**Câu 1.**

Tirôxin có tác dụng kích thích chuyển hóa ở tế bào, kích thích quá trình sinh trưởng và phát triển bình thường của cơ thể

**Chọn C****Câu 2.**

Chiều hướng tiến hoá của sinh sản ở động vật là : Từ sinh sản vô tính đến sinh sản hữu tính, từ thụ tinh ngoài đến thụ tinh trong, từ đẻ trứng đến đẻ con

**Chọn A****Câu 3.**

Các thông tin về biến thái hoàn toàn: (1), (2), (4) ; Biến thái không hoàn toàn: (2), (3), (5), (6)

**Chọn D****Câu 4.**

Sinh sản bằng bào tử có rêu và quyết

**Chọn D****Câu 5.**

Progesteron và oestrogen Có tác dụng kích thích niêm mạc dạ con dày và phồng lên, tích đầy máu trong mạch chuẩn bị cho sự làm tổ của phôi trong dạ con

**Chọn B****Câu 6.**

Sinh sản hữu tính ở động vật là sự kết hợp ngẫu nhiên của giao tử đực và giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới

**Chọn C****Câu 7.**

Nếu thiếu hoặc thừa hormone sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả Người bé nhỏ hoặc khổng lồ

**Chọn D**

**Câu 8.**

Các phát biểu đúng là : (1),(2),(4)

(3) sai, sinh sản vô tính tạo ra các cá thể có cùng kiểu gen nên không đa dạng về mặt di truyền

(5) sai, trình sinh thường gặp ở 1 số loài chân đốt, bò sát, cá...

**Chọn A**

**Câu 9.**

Đặc điểm không phải của sinh sản vô tính là C, các cá thể được tạo ra từ sinh sản vô tính sẽ có kiểu gen giống nhau, phản ứng giống nhau trước điều kiện môi trường nên không đa dạng về đặc điểm thích nghi

**Chọn C**

**Câu 10.**

Thụ tinh kép ở thực vật có hoa là sự kết hợp của hai nhân giao tử đực với nhân của trứng và nhân cực trong túi phôi tạo thành hợp tử và nhân nội nhũ

**Chọn C**

**Câu 11.**

Sự phát triển của cơ thể động vật gồm các quá trình sinh trưởng, phân hoá tế bào và phát sinh hình thái

**Chọn D**

**Câu 12.**

Sinh sản vô tính ở động vật là từ một cá thể sinh ra một hay nhiều cá thể giống mình, không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng

**Chọn B**

**Câu 13.**

Sinh trưởng và phát triển qua biến thái không hoàn toàn : con non sẽ trải qua nhiều lần lột xác để trở thành con trưởng thành

**Chọn A**

**Câu 14.**

Quá trình hình thành túi phôi có 1 lần giảm phân và 3 lần nguyên phân

**Chọn A**

**Câu 15.**

Tự thụ phấn là thụ phấn của hạt phấn với nhụy của cùng một hoa hay khác hoa cùng một cây

**Chọn D**

**Câu 16.**

Để nhân giống cây ăn quả lâu năm người ta thường chiết cành vì rút ngắn thời gian sinh trưởng của cây, sớm thu hoạch và biết trước đặc tính của quả

**Chọn D**

**Câu 17.**

Sinh sản vô tính có những đặc điểm : (1), (2), (3), (4) và (5)

(6) sai, vì kiểu gen giống nhau nên khi môi trường thay đổi có thể gây chết hàng loạt

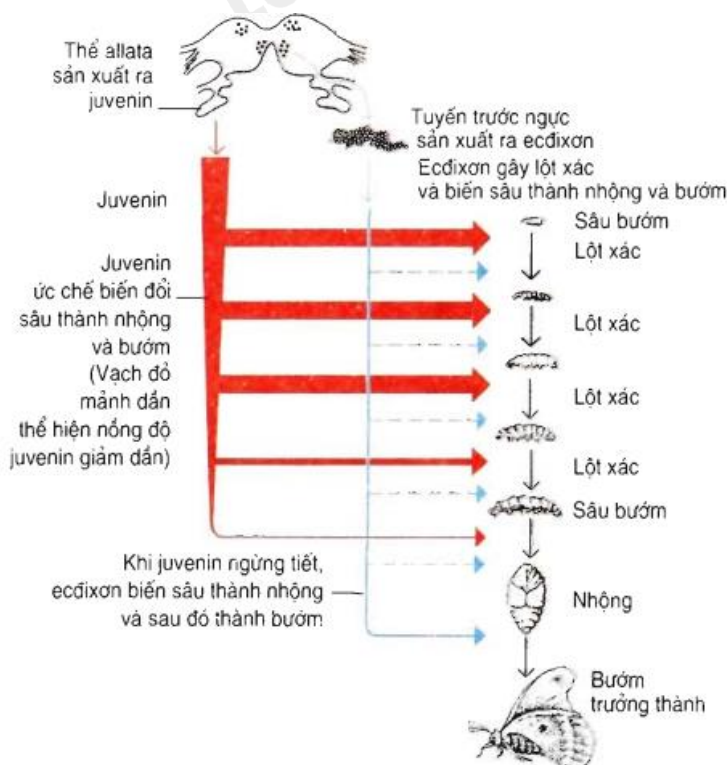
**Chọn C**

**Câu 18.**

Hình thức sinh sản đơn giản nhất là phân mảnh vì từ 1 mảnh nhỏ của cơ thể sẽ hình thành được cơ thể mới

**Chọn C**

**Câu 19.**



Juvenin có tác dụng ức chế sâu nhộng chuyển thành bướm

**Chọn D**

**Câu 20.**

- (1) Đúng
- (2) sai, thủy tức sinh sản bằng nảy chồi
- (3) đúng
- (4) đúng
- (5) sai, kiến sinh sản bằng trinh sinh
- (6) sai, ong sinh sản bằng trinh sinh

**Chọn C**

**Câu 21.**

Sinh sản hữu tính tiến hóa hơn sinh sản vô tính là vì thế hệ sau có sự tổ hợp vật chất di truyền có nguồn gốc khác nhau tạo ra sự đa dạng về mặt di truyền, làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp và có khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường

**Chọn B**

**Câu 22.**

Thiếu tiroxin thì trẻ em chậm lớn, ngừng lớn, trí tuệ kém phát triển

**Chọn C**

**Câu 23.**

Những yếu tố gây rối loạn quá trình sinh trứng và làm giảm khả năng sinh tinh trùng là (1), (2), (3), (4) và (5)

**Chọn A**

**Câu 24.**

Sự sinh trưởng và phát triển diễn ra qua 3 quá trình:

Sinh trưởng: hợp tử phân chia

Phân hoá tế bào: tạo thành phôi

Phát sinh hình thái: tạo thành các cơ quan

**Chọn D**

**Câu 25.**

Thụ tinh trong tiến hóa hơn thụ tinh ngoài là vì hiệu suất thụ tinh cao hơn

**Chọn D**

**Câu 26.**

Nhân tố quan trọng quyết định sự sinh trưởng và phát triển của động vật là yếu tố di truyền

Thức ăn là yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất

**Chọn D**

**Câu 27.**

LH kích thích nang trứng chín và rụng trứng, hình thành và duy trì hoạt động của thể vàng

**Chọn A**

**Câu 28.**

Hệ nội tiết đóng vai trò quan trọng nhất trong quá trình điều hòa sinh tinh và sinh trứng

**Chọn B**

**Câu 29.**

Ecdison và Juvenin là hai loại hormone ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở côn trùng

**Chọn C**

**Câu 30.**

Hoocmôn sinh trưởng có vai trò tăng cường quá trình sinh tổng hợp protein, do đó kích thích quá trình phân bào và tăng kích thước tế bào, vì vậy làm tăng cường sự sinh trưởng của cơ thể

**Chọn C**

**Câu 31.**

Những đặc điểm không phải là ưu thế của sinh sản hữu tính so với sinh sản vô tính ở động vật là (2),(5)

(2) sai vì sinh sản hữu tính tạo ra đời con đa dạng về kiểu gen và kiểu hình

(5) sai vì đời con có nhiều kiểu gen khác nhau nên thích nghi tốt với môi trường thay đổi

**Chọn C**

**Câu 32.**

Sinh trưởng của cơ thể động vật là quá trình tăng kích thước của cơ thể do tăng kích thước và số lượng tế bào

**Chọn A**